

Bản án số: **131** /2021/HS - ST
Ngày: 26/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Việt Dũng.

2. Bà Hà Thị Lan.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2021/TLST - HS ngày 04/11/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh ngày 18/12/1982.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết); Con bà: Trần Thị G (đã chết). Gia đình: Có 07 anh chị em. Bị cáo là con thứ 07 trong gia đình. Vợ: Bùi Thị Đ, sinh năm 1983. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Có 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2013).

Tiền án: 01 tiền án: Bản án số 112/2020/HS-ST ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, về tội: Đánh bạc. (Phạm tội trong thời gian thử thách).

Tiền sự : Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có QLNVLQ:**

1. Anh Nguyễn Tiến D, sinh 1972. Địa chỉ: xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, Thái Nguyên. *(Vắng mặt không có lý do).*

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh 1964. Địa chỉ: xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên *(Có mặt).*

3. Anh Phạm Đức A, sinh 1988. Địa chỉ: xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên *(Có mặt).*

4. Bà Nguyễn Thị C, sinh 1959. Địa chỉ: xóm Q, xã Y, huyện Đại Từ, Thái Nguyên (*Có mặt*).

* **Người chứng kiến:** bà Triệu Thị L, sinh năm 1962. Trú tại: xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 03/8/2021, Tổ công tác Công an huyện Đại Từ phối hợp với Công an xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ phát hiện tại nhà ở của Nguyễn Tiến D (sinh năm 1972, trú tại: xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên) có một nhóm đối tượng đang đánh bạc được - thua bằng tiền. Tổ công tác tiến hành bắt giữ được 04 đối tượng gồm: Nguyễn Tiến D (sinh năm 1972, chủ nhà); Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1964, trú tại xóm Đ, xã Y); Phạm Đức A (sinh năm 1988, trú tại: xóm Đ, xã Y); Nguyễn Thị C (sinh năm 1959, trú tại: xóm Q, xã Y, huyện Đại Từ). Trong khi bắt giữ 01 đối tượng chạy thoát, sau xác định là Nguyễn Văn H.

Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ tại chiếu bạc các vật chứng gồm: 650.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước (NHNN) Việt Nam; 01 bát sứ đã bị vỡ thành 3 mảnh; 01 đĩa sứ; 04 quân vị (bằng nan tre, một mặt màu đen, một mặt màu trắng); 01 chiếc chiếu cói màu vàng, hoa văn màu đỏ.

- Thu giữ trên người 04 đối tượng nêu trên, gồm:

800.000 đồng tiền NHNN Việt Nam; 01 điện thoại di động I phone 6 màu xám (thu giữ trên người Phạm Đức A); 01 điện thoại Nokia, vỏ màu xanh loại bàn phím (Thu giữ trên người Nguyễn Tiến D); 01 điện thoại Samsung Galaxy A5 (thu trên người của Nguyễn Văn Đ); 4.700.000 đồng tiền NHNN Việt Nam, 01 điện thoại Nokia (Thu trên người Nguyễn Thị C).

- Ngày 04/8/2021, Nguyễn Văn H đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đại Từ giao nộp 600.000 đồng (H khai là số tiền H sử dụng để đánh bạc và thắng bạc khi bỏ chạy H cầm theo).

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng Nguyễn Văn H, Nguyễn Tiến D, Nguyễn Văn Đ, Phạm Đức A, Nguyễn Thị C khai như sau: H đang có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/8/2021, Đ, Đức Anh, H đến nhà Dũng chơi. Sau đó, các đối tượng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền; Đ đi làm 04 quân vị bằng tre (một mặt được bôi đen, một mặt để trắng) và xuống bếp nhà Dũng lấy 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa bằng sứ màu trắng để làm dụng cụ đánh bạc rồi cùng nhau ngồi xuống chiếu được trải sẵn dưới nền phòng khách nhà Dũng để đánh bạc. Cả nhóm cùng nhau đánh bạc, quy ước đánh chẵn lẻ, mỗi người chơi đặt mức cược thấp nhất là 50.000 đồng/ván, Đ là người cầm cái, xóc đĩa. Cách thức đánh bạc: Bên tay trái người xóc cái là bên cửa lẻ, bên tay phải người xóc đĩa là bên cửa chẵn. Người chơi sẽ chọn cửa chẵn hoặc cửa lẻ, rồi đặt cược thấp nhất mỗi ván là 50.000 đồng. Người xóc cái cho 04 quân vị vào đĩa rồi úp bát lên xóc đi xóc lại nhiều lần, sau đó mở bát cho

mọi người độ cược: Cửa chắn là 04 mặt quân vị đều trắng hoặc 04 mặt đều đen; 02 mặt trắng, 02 mặt đen. Cửa lẻ là 03 mặt quân màu trắng, 01 mặt quân vị màu đen; hoặc 01 quân vị màu đen, 03 quân vị màu trắng. Nếu bên cửa chắn thắng thì người xóc cái sẽ lấy tiền bên cửa lẻ trả cho bên cửa chắn. Nếu còn thừa thì người xóc cái thu về. Nếu còn thiếu tiền thì người xóc cái phải bỏ tiền ra. Ngược lại, nếu bên cửa lẻ thắng thì người xóc cái sẽ lấy tiền bên cửa chắn trả cho bên cửa lẻ và thanh toán như cách thức nêu trên. Cả nhóm đánh bạc được khoảng 15 phút thì bà Nguyễn Thị C (có lai lịch nêu trên) đến gặp H đòi tiền H nợ bà Chi rồi ngồi tại bàn uống nước, xem các đối tượng đánh bạc, không tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 17 giờ 20 phút ngày 03/8/2021 thì bị Tổ công tác Công an huyện Đại Từ và Công an xã Y phát hiện, lợi dụng lúc sơ hở H cầm theo 600.000 đồng bỏ chạy thoát. Khi bỏ chạy H đã va vào chiếc bát sứ làm chiếc bát sứ bị vỡ thành 3 mảnh. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Khi tham gia đánh bạc, Đức Anh có 1.200.000 đồng đem theo và đã sử dụng 400.000 đồng để trên chiếu đánh bạc và bị thua hết, còn 800.000 cất trên người Đức Anh, nếu thua hết 400.000 đồng, Đức Anh sẽ sử dụng 800.000 đồng còn lại để đánh bạc; Dũng có 200.000 đồng để đánh bạc; Đ có 300.000 đồng để đánh bạc. H có 350.000 đồng để đánh bạc, khi bị phát hiện H cầm theo 600.000 đồng bỏ chạy.

Như vậy, tổng số tiền theo lời khai của các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 2.050.000 đồng. Thực tế thu giữ tại chiếu bạc, trên người các đối tượng Đức Anh và do H giao nộp là: 650.000 đồng + 800.000 đồng + 600.000 đồng = 2.050.000 đồng, phù hợp với lời khai của các đối tượng

Vật chứng chứng của vụ án, gồm: 6.750.000 đồng tiền NHNN Việt Nam (trong đó có 2.050.000 đồng tiền sử dụng để đánh bạc, 4.700.000 đồng thu giữ của bà Chi); 01 bát sứ màu trắng bị vỡ thành 3 mảnh; 01 đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị bằng tre (01 mặt màu đen, 01 mặt màu trắng); 01 chiếu cói; 01 bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong có 1 chiếc Nokia của Dũng, 01 chiếc Nokia của Chi; 01 chiếc Samsung Galaxy của Đ, 01 chiếc Iphone6 của Đức Anh).

Các vật chứng hiện nay được bảo quản, lưu giữ tại Kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Tại cáo trạng số 133/CT - VKS ngày 03/11/2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX: áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; khoản 5 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 đến 09 tháng tù, chuyển 06 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 112 ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên thành án giam. Tổng hợp và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 12 đến 15 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung quỹ Nhà nước. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phần tranh luận: bị cáo không có ý kiến tranh luận. Thừa nhận việc truy tố xét xử là đúng, nói lời sau cùng: xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.} Về căn cứ buộc tội: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có QLNVLQ, người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 03/8/2021 tại nhà ở của Nguyễn Tiến D thuộc xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Nguyễn Văn H đang có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa chấp hành xong thời gian thử thách của án treo đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, được - thua bằng tiền cùng với Nguyễn Tiến D, Nguyễn Văn Đ, và Phạm Đức A thì bị Tổ công tác Công an xã Y và Công an huyện Đại Từ phát hiện, thu giữ tại chiếu bạc 650.000 đồng tiền NHNN Việt Nam, 04 quân vị bằng tre, 01 chiếc chiếu cói; thu giữ trên người Phạm Đức A 800.000 đồng (Đức Anh khai số tiền này sẽ sử dụng đánh bạc). H bỏ chạy đến ngày 04/8/2021 H đến cơ quan điều tra khai báo và giao nộp 600.000 đồng và khai nhận là số tiền sử dụng đánh bạc ngày 03/8/2021.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 2.050.000 đồng (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Nội dung điều luật quy định:

Điều 321 Bộ luật hình sự.

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiềntrị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng ... đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

{3}. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo:

Tính chất và hành vi đánh bạc của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Số tiền các đối tượng trong vụ án sử dụng để đánh bạc dưới mức quy định của pháp luật (2.050.000đ), trong đó bị cáo H sử dụng 350.000đ để đánh bạc. Tuy nhiên, do các đối tượng khác đều chưa có tiền án, tiền sự nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đối với bị cáo H do có hành vi đánh bạc trong thời gian thử

thách của án treo nên đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương

{4}. Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Do hành vi phạm tội của bị cáo là tình tiết định tội nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là: "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*";

{5}. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo được sinh ra và lớn lên trong gia đình lao động, được nuôi ăn học, có đủ nhận thức về các việc làm đúng sai; bản thân bị cáo là người đang phải chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo chưa hết thời gian thử thách. Tuy nhiên, do ham chơi và coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

{6}. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, thì thấy. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng với tình tiết định tội; hành vi phạm tội có tính chất giản đơn, có thái độ thành khẩn khai báo, số lượng tiền tham gia đánh bạc không lớn, sau khi phạm tội và bỏ chạy đã tự nguyện đến cơ quan điều tra khai báo và nộp lại đầy đủ số tiền phạm tội. Vì vậy, khi quyết định hình phạt HĐXX căn cứ các tình tiết, diễn biến nội dung vụ việc, tính chất hành vi phạm tội và các quy định của pháp luật để có mức hình phạt tù cho phù hợp, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đúng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo để dẫn dắt giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy, cần phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định theo quy định của pháp luật để sung công quỹ nhà nước.

{7}. Về vật chứng vụ án + Trách nhiệm dân sự có L quan:

+ Số tiền 2.050.000đ, xác định là công cụ, phương tiện phạm tội cần được tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 4.700.000 đồng thu giữ của bà Chi + các điện thoại thu giữ của anh Dũng, bà Chi, anh Đ và anh Đức Anh, xác định không L quan đến vụ án và là tài sản hợp pháp của chủ sở H, cần được trả lại.

+ 01 bát sứ màu trắng bị vỡ thành 3 mảnh; 01 đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị bằng tre (01 mặt màu đen, 01 mặt màu trắng); 01 chiếu cói, xác định là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần được tịch thu tiêu hủy.

{8}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

{9}. Các nội dung có L quan khác:

L quan trong vụ án có Nguyễn Tiến D, Nguyễn Văn Đ, Phạm Đức A tham gia đánh bạc với H. Quá trình điều tra xác định Dũng, Đ, Đức Anh chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi không cấu thành tội phạm. Công an huyện Đại Từ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với bà Nguyễn Thị C có mặt tại nhà Dũng, không tham gia đánh bạc, không giúp sức các đối tượng đánh bạc nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đại Từ không xem xét, xử lý.

Vì các lý nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “*Đánh bạc*”;

Áp dụng: khoản 1,3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 và khoản 5 Điều 65 BLHS;

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn H 06** (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 112/2020/HS-ST ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt bị cáo **06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “*Đánh bạc*” được chuyển thành tù giam. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là **12** (mười hai) tháng tù, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 23/6/2020 đến ngày 25/6/2020 theo bản án số 112 ngày 31/12/2020 của TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành hình phạt.

* **Về hình phạt bổ sung:** Phạt bị cáo Nguyễn Văn H 10.000.000đ (mười) triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

* **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS;

+ Tịch thu sung công quỹ số tiền: 2.050.000đ;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sứ màu trắng bị vỡ thành 3 mảnh; 01 đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị bằng tre (01 mặt màu đen, 01 mặt màu trắng); 01 chiếu cói;

+ Trả lại 4.700.000 đồng cho bà Chi; trả lại 01 chiếc điện thoại di động Nokia cho anh Dũng, 01 chiếc điện thoại di động Nokia cho bà Chi; 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy cho anh Đ, 01 chiếc điện thoại di động Iphone6 cho anh Đức Anh

(*Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại Quyết định chuyển vật chứng số 132/QĐ - VKSDT ngày 03/11/2021 của VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên cùng các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo*).

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTWQH14 về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo và người có QLNVLQ biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt và kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ
- VKSND tỉnh + VKSND Đại Từ;
- THÁH + THADS Đại Từ
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- UBND xã Y;
- Lưu VT.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Kiên